

CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ LOGIGO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ LOGIGO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LOGIGO TECHNOLOGY SOLUTIONS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109358788

3. Ngày thành lập: 30/09/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 6 khu Kiến trúc Phong Cảnh, ngõ 45A, phố Võng Thị, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lập trình máy vi tính	6201(Chính)
2.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
3.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
4.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
5.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
6.	Cổng thông tin (không bao gồm hoạt động báo chí)	6312
7.	Xuất bản phần mềm	5820
8.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán)	6619
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết:- Xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị giao thông vận tải; - Xuất nhập khẩu và tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu xăng dầu; - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công nghiệp nhẹ; - Xuất nhập khẩu sắt, thép phế liệu, hàng tiêu dùng.	4669
10.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Kinh doanh xăng dầu, kim khí, hóa chất, vật liệu điện, dụng cụ cơ khí, thiết bị, phụ tùng và vật liệu xây dựng.	4661

11.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất.	6820
12.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động môi giới thương mại	7490
13.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
14.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
15.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
16.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Dịch vụ tư vấn quản lý (CPC 865, trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: dịch vụ thương mại điện tử (doanh nghiệp có trách nhiệm tuân thủ các điều kiện quy định tại Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ và Thông tư số 12/2013/TT-BCT về lĩnh vực thương mại điện tử. Dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu hàng hóa (thực hiện theo pháp luật chuyên ngành về thương mại xuất nhập khẩu) - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh - Kinh doanh dịch vụ thương mại trên mạng bưu chính, thương mại điện tử	8299
18.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
19.	Bốc xếp hàng hóa	5224
20.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý ký gửi hàng hóa trong và ngoài nước gồm: hóa chất phục vụ sản xuất (trừ hóa chất sử dụng trong nông nghiệp và hóa chất có tính độc hại mạnh); - Đại lý ký gửi hàng hóa; - Môi giới ; (loại trừ đấu giá)	4610
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; - Dịch vụ logistics (trừ kinh doanh vận tải hàng không); Đại lý, kiểm đếm hàng hóa; - Môi giới và dịch vụ hàng hải; - Đại lý tàu biển và đại lý vận tải ; - Dịch vụ cung ứng tàu biển; - Đại lý bán vé máy bay; - Vận tải đa phương thức quốc tế (trừ kinh doanh vận tải hàng không); - Dịch vụ lai dắt tàu biển; - Kinh doanh vận tải biển.	5229
22.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
23.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa -Chi tiết: Dịch vụ kho bãi (CPC 742, không kinh doanh bất động sản)	5210

24.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
26.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
27.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán lẻ sữa, sản phẩm từ sữa và trứng, thực phẩm chức năng, vitamin tổng hợp (trừ dược phẩm); các loại đồ uống nhẹ, có chất ngọt, có hoặc không có ga; nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác; rượu vang và bia có chứa cồn ở nồng độ thấp hoặc không chứa cồn; máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông; thiết bị nghe nhìn; văn phòng phẩm; hàng may mặc, giày dép, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh; đồ dùng cho thú nuôi, vật cảnh (Thực hiện theo Quyết định 10/2007/QĐ-BTM)(loại trừ hoạt động đấu giá)	4799
28.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (loại trừ hoạt động đấu giá)	4791
29.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Xuất nhập khẩu hàng thực phẩm.	4632
30.	Chuyển phát Chi tiết: Dịch vụ chuyển phát bưu kiện (chỉ được kinh doanh khi có giấy phép của Tổng Cục Bưu điện).	5320
31.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
32.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng đường thủy	5022
33.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn, bán lẻ (không thành lập cơ sở bán buôn, bán lẻ) các hàng hóa theo quy định của pháp luật	4690
34.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket)	4719
35.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket)	4711
36.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
37.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (loại trừ hoạt động đấu giá)	4530
38.	Xây dựng nhà không để ở	4102
39.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
40.	Xây dựng công trình điện	4221
41.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

42.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
43.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
44.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
45.	Phá dỡ	4311
46.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
47.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
48.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
49.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
50.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
51.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
52.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
53.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
54.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
55.	Quảng cáo	7310
56.	Cho thuê xe có động cơ	7710
57.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
58.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
59.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
60.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320

6. Vốn điều lệ: 30.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	BÙI TRẦN NGỌC ĐAN	T3-43 KĐT Nam Thăng Long, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	10.500.000.000	35,000	001099002295	

2	BÙI NGỌC BẢO	B44 CT PTN và ĐT Phường Liệt, Phường Phường Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	19.500.000.000	65,000	001058015048	
---	--------------	--	----------------	--------	--------------	--

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM NGỌC TÚ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 04/02/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001081001789

Ngày cấp: 21/05/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 32 ngõ 279 Giảng Võ, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 32 ngõ 279 Giảng Võ, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

* Họ và tên: BÙI NGỌC BẢO

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng thành viên

Sinh ngày: 19/04/1958

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001058015048

Ngày cấp: 01/04/2019

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: B44 CT PTN và ĐT Phường Liệt, Phường Phường Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: T3-43 KĐT Nam Thăng Long, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội